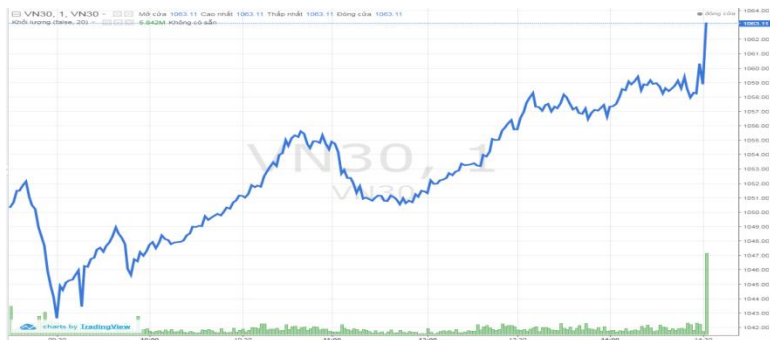


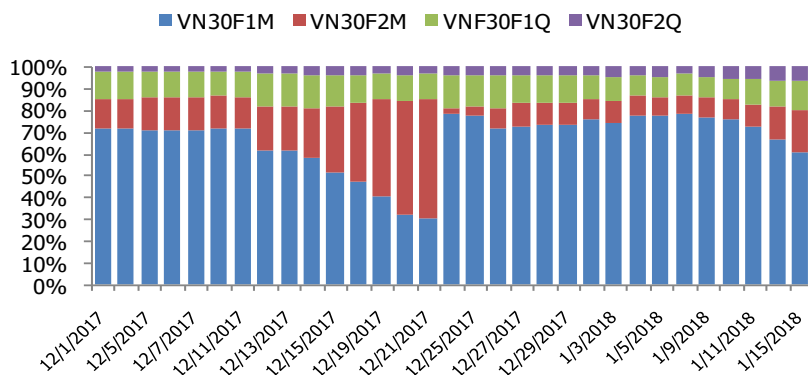
BIỂU ĐỒ VN30 TRONG NGÀY



THÔNG TIN MÃ HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

MÃ	Ngày đáo hạn	Số ngày	Đóng cửa	+/- FV
VN30F1801	18/01/2018	3	1059	4.54
VN30F1802	15/02/2018	31	1079.1	-11.58
VN30F1803	15/03/2018	59	1083	-11.47
VN30F1806	21/06/2018	157	1095.1	-9.44

TỶ TRỌNG VỊ THỂ MỞ GIỮA CÁC KỲ HẠN



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- Chỉ số VNINDEX giảm nhẹ vào đầu phiên với những thông tin về khả năng UBCK sẽ siết lại hoạt động margin của các công ty chứng khoán. Tuy nhiên, lực mua mạnh từ nhà đầu tư nước ngoài tiếp tục nâng đỡ thị trường và khiến cho những nhà đầu tư trong nước đã chốt lời sẵn sàng trở lại mua cổ phiếu. Điều này giúp cho KLGD tiếp tục duy trì ở mức cao 292 triệu cổ phiếu trên sàn HOSE. Nhà ĐTNN tiếp tục mua ròng gần 500 tỷ hôm nay.
- Thực tế kịch bản điều chỉnh đã không diễn ra quá lâu và rõ ràng, nhà đầu tư nước ngoài đang kéo theo sự tham gia của nhà đầu tư trong nước vào các cổ phiếu trụ cột và những thông tin cảnh báo từ UBCK chưa đủ để thị trường có thể điều chỉnh ngắn hạn. Dù sao những diễn biến về margin chắc chắn sẽ có tác động tới thị trường nên chúng tôi sẽ theo dõi chặt chẽ câu chuyện này. Với triển vọng hiện tại, thị trường sẽ chỉ bước vào bước điều chỉnh khi mà lực mua từ Nhà ĐTNN giảm xuống, và thông thường điều này sẽ có chỉ báo từ: 1) Sự điều chỉnh của chứng khoán thế giới; 2) Premium của các quỹ ETF đầu tư vào Việt Nam sẽ không còn (premium của quỹ Van Erk VNM duy trì ở mức cao 1.6% trong những phiên gần đây). Nếu vượt vùng giá 1050-1060 thì giá mục tiêu tiếp theo của đợt tăng trưởng này là 1100 điểm.
- Đối với phiên giao dịch ngày mai, những ngưỡng kháng cự trong ngày là 1069 và 1077, trong khi đó các ngưỡng hỗ trợ chính là 1056 và 1049. Nhà đầu tư giao dịch trong ngày có thể dựa trên các ngưỡng trên cho hoạt động chốt lời/mở vị thế của mình. Xu thế tăng đã trở lại nên Các vị thế Long vẫn được ưu tiên, các hoạt động Short chỉ nên tiến hành trong phiên tại các vùng giá cao của Vnindex với ngưỡng chốt lời ngắn hạn rõ ràng, thường là khoảng 3-4 điểm.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Chiến lược giao dịch trong ngày

Dao động trong ngày dự báo sẽ ở mức cao. Các vị thế Long đang được ưu tiên. Ngưỡng kháng cự trong ngày là 1069 và 1077.

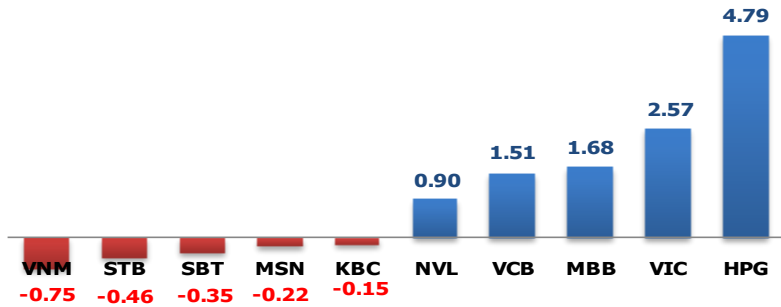
Chiến lược giao dịch ngắn hạn

Vùng giá hỗ trợ ngắn hạn là 1049 đến 1056. Các vị thế Long có thể mở nếu thị trường điều chỉnh về vùng giá trên.

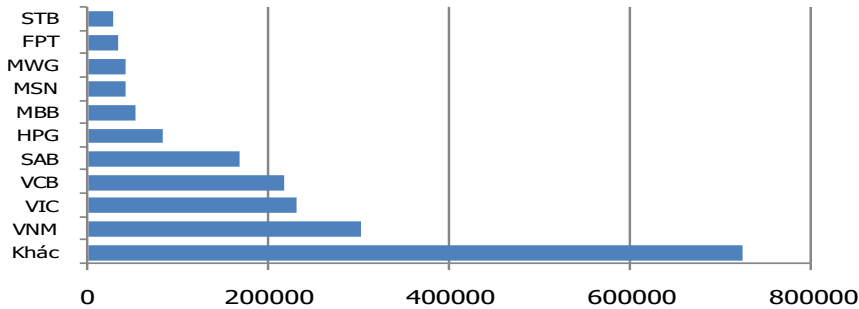
Chiến lược giao dịch trung hạn

Nếu vượt vùng giá kháng cự 1060 điểm thì vùng giá mục tiêu tiếp theo của Vnindex là 1100 điểm.

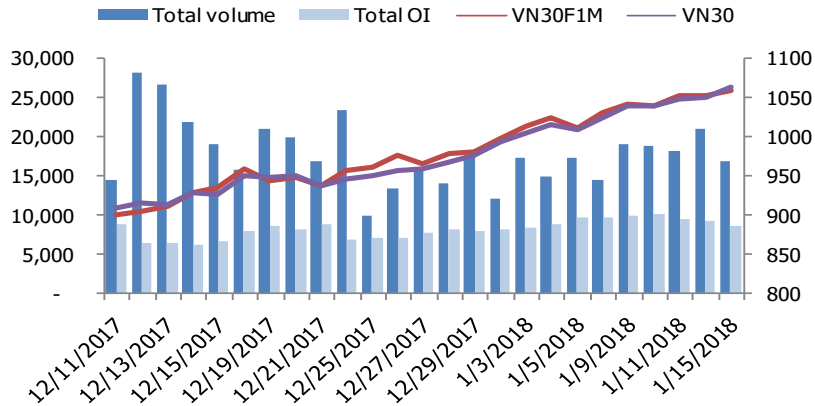
MÃ ẢNH HƯỞNG LỚN NHẤT TỚI VN30 INDEX



TOP 10 CỔ PHIẾU VỐN HÓA TRONG VN30



DIỄN BIẾN THANH KHOẢN HẾT L



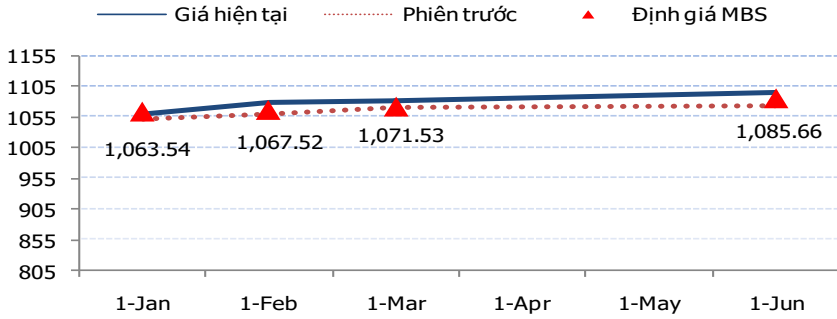
NHẬN ĐỊNH CHỈ SỐ VN30

- Sau những phút điều chỉnh nhẹ đầu buổi sáng, thị trường đã lấy lại sắc xanh với dòng tiền lan tỏa đều khắp các nhóm ngành. Các cổ phiếu nhóm dầu khí, chứng khoán, bất động sản, xây dựng đã tăng giá trở lại. Bên cạnh đó, những tín hiệu tích cực tại các cổ phiếu vốn hóa lớn như BVH, FPT, HPG, VCB, VIC, VPB, VJC, PLX...giúp sắc xanh thị trường được củng cố vững chắc. Về cuối phiên, sắc xanh ở nhiều cổ phiếu vốn hóa lớn như VIC, SSI, VCB, PLX, BVH,...đã được nới rộng lên đáng kể và điều này giúp chỉ số VN30 bút phá mạnh.
- Chốt phiên, chỉ số VN30 tăng 13,25 điểm (+1,21%) lên 1.063,11 điểm. Số mã tăng giá chiếm ưu thế với 21 mã. Khối lượng giao dịch của nhóm VN30 đạt 105,73 triệu cổ phiếu tương ứng giá trị đạt 3.506 tỷ đồng.
- Nhà đầu tư nước ngoài tiếp tục mua ròng với giá trị 447,54 tỷ đồng trên HSX. Cụ thể, họ mua ròng các mã như VIC (+187,77 tỷ), VJC (+72,21 tỷ), DXG (+36,13 tỷ), BVH (+28,54 tỷ), HSG (+28,15 tỷ),...Ở chiều ngược lại, họ bán ròng các mã như HDB (-56,56 tỷ), KBC (-13,28 tỷ), VHC (-9,98 tỷ), BMP (-6,80 tỷ)...

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30



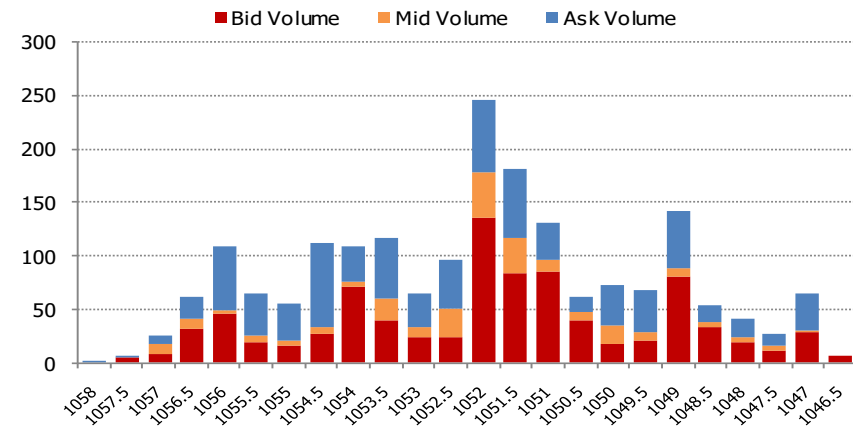
ĐƯỜNG CONG GIÁ HẾTTL CÁC KỲ HẠN



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ HẾTTL CÁC KỲ HẠN

Hợp đồng	Chỉ số	%+/- Chỉ số	KLGD	%+/- KLGD	Vị thế mở cuối ngày	%+/- OI
VN30F1801	1059	0.71	15,375	- 19.78	5171	-16.39
VN30F1802	1079.1	1.85	1,049	- 28.35	1695	16.33
VN30F1803	1083	1.24	223	8.78	1118	2.76
VN30F1806	1095.1	1.89	123	- 27.22	608	1.50
Tổng			16,770	- 20.16	8,592	-7.90

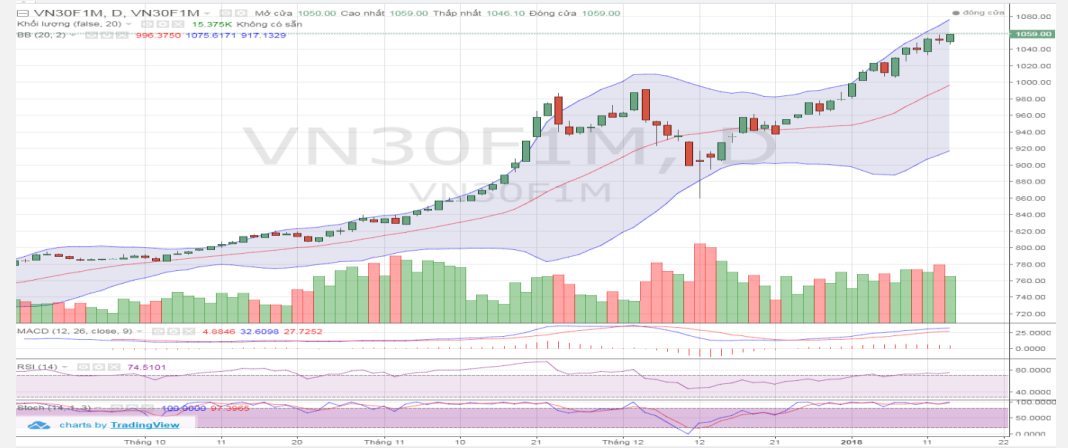
DIỄN BIẾN THANH KHOẢN THEO TỪNG MỨC GIÁ VN30F1801



NHẬN ĐỊNH DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HẾTTL

- Thị trường HẾTTL đóng cửa phiên giao dịch đầu tuần trong sắc xanh với 4 HẾTTL đều tăng từ 7,5 đến 20,3 điểm. Trong đó, hợp đồng VN30F1801 chỉ tăng 7,5 điểm (+0,71%) lên 1059 điểm. So với mức 1063,11 điểm của VN30, giá HẾTTL tháng 1 hiện đang thấp hơn chỉ số cơ sở 4,11 điểm. Hợp đồng VN30F1802 tăng 1,85%, đóng cửa ở mức 1079,1 điểm, mức basis đạt -15,99 điểm. Hai hợp đồng VN30F1803 và VN30F1806 lần lượt tăng 1,24% và 1,89% lên 1083 và 1095,1 điểm. Mức basis theo đó cũng giảm xuống -19,89 điểm và -31,99 điểm.
- Tổng thanh khoản trên thị trường phái sinh hôm nay giảm mạnh 4.234 hợp đồng (tương đương -20,16%) so với phiên trước, với 16.770 hợp đồng được khớp lệnh. Ngoại trừ KLGD hợp đồng VN30F1803 tăng nhẹ 8,78% lên 223 hợp đồng thì KLGD 3 hợp đồng còn lại đều giảm. Cụ thể, KLGD hợp đồng VN30F1801 giảm 19,78% đạt 15.375 hợp đồng. KLGD hợp đồng VN30F1802, và VN30F1806 lần lượt đạt 1.049 hợp đồng (-28,35%) và 123 hợp đồng (-27,22%).
- Giá lý thuyết (FV) MBS tính toán tham khảo cho phiên giao dịch tới cho hợp đồng VN30F1801 là 1063,54 điểm (cao hơn 4,54 điểm so với giá thị trường). Tương tự, giá lý thuyết tham khảo cho hợp đồng VN30F1802 là 1067,52 điểm (-11,58 điểm), VN30F1803 là 1071,53 điểm (-11,47 điểm), hợp đồng VN30F1806 là 1085,66 điểm (-9,44 điểm)..

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30F1M



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

Chỉ số	Điểm số	Tăng giảm (%)	P/E	P/E 2017	YTD
VN-index	1,063.47	1.27	20.99	18.76	8.05
Dow Jones	25,803.19	0.89	21.68	18.46	4.39
S&P 500	2,786.24	0.67	23.40	18.64	4.21
Nikkei 225	23,714.88	0.26	20.18	19.53	4.17
Shanghai	3,410.49	- 0.54	17.30	13.29	3.12
DAX	13,200.51	- 0.34	19.44	13.74	2.30
Vàng	1,340.40	0.41	-	-	3.08
Dầu WTI	64.54	0.37	-	-	6.31

LỊCH THÔNG TIN KINH TẾ VIỆT NAM VÀ THẾ GIỚI

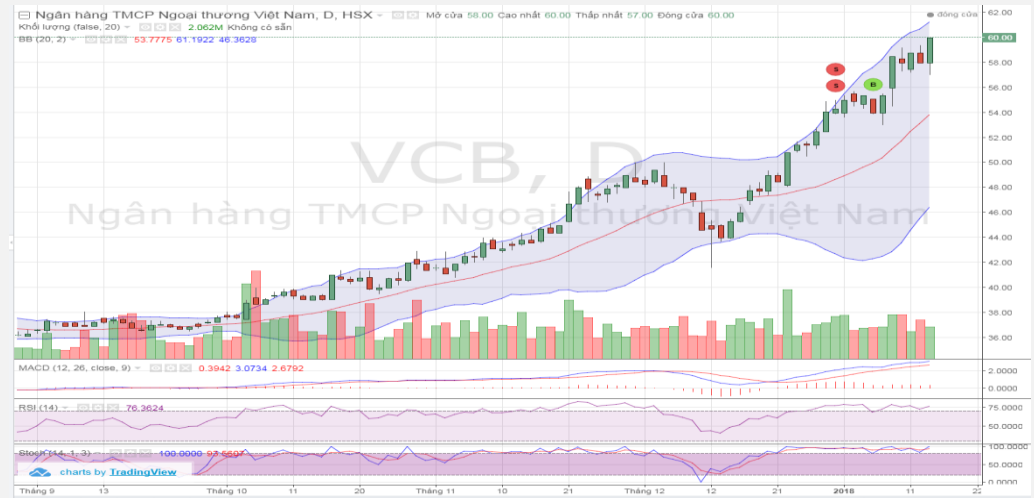
	Kỳ trước	Dự báo	Thực tế
Thứ Ba - 16/01/2018			
[UK] CPI T.12/2017	3.1%	3.0%	
[UK] PPI đầu vào T.12/2017	1.8%	0.5%	
Thứ Tư - 17/01/2018			
[EUR] CPI T.12/2017	1.5%	1.4%	
[US] Sản xuất công nghiệp T.12/2017	0.2%	0.3%	
Thứ Năm - 18/01/2018			
[US] Đơn thất nghiệp tuần	261.000	251.000	
[US] Dự trữ dầu thô tuần	-4.9 triệu thùng		
[TQ] GDP Q.4/2017	6.8%	6.7%	
Thứ Sáu - 19/01/2018			
[UK] Chỉ số bán lẻ T.12/2017	1.1%	-0.8%	

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

- Mặc dù hôm nay là ngày nghỉ lễ của Mỹ nhưng đồng USD của nước này vẫn không ngơi nghỉ trong việc trượt giá. Đây đã là phiên giảm thứ tư liên tiếp, đi ngược với đà tăng của hầu hết các đồng tiền khác. Euro tăng mạnh nhất kể từ 2014, trong khi chứng khoán châu Âu quay đầu giảm điểm.
- Tại châu Á, thị trường tiếp tục tăng nhờ sự lạc quan về tình hình xuất khẩu của nền kinh tế lớn nhất khu vực là Trung Quốc. Sau khi Ngân hàng Nhân dân Trung Hoa thực hiện cơ chế cố định tiền tệ mới, đồng Nhân dân tệ ngay lập tức chạm đỉnh cao nhất trong vòng 2 năm trở lại đây. Đồng Yên cũng có 5 phiên tăng liên tục, hiện tỷ giá USD/JPY đang là 110,62.
- Giá vàng và dầu thô tiếp nối đà tăng những ngày qua. Dầu thô hiện đang được giao dịch tại mức 64,54USD/thùng.

NHẬN ĐỊNH CỔ PHIẾU BIẾN ĐỘNG MẠNH TRONG RỔ VN30

- VCB có phiên tăng giá mạnh và cùng với sự tăng giá của các cổ phiếu khác trong ngành ngân hàng đã tác động lớn tới xu hướng tăng điểm của VN30 trong ngày hôm nay. Kết phiên VCB tăng 2.000 đồng/cp để đóng cửa ở mức giá 60.000 đồng/cp, với phiên tăng mạnh này thì VCB đã chính thức vượt qua vùng đỉnh cũ 58.000 - 59.000 đ/cp để thiết lập các vùng giá cao mới.
- Về mặt kỹ thuật, với việc vượt đỉnh ngắn hạn cho thấy khả năng có thể tiếp tục tăng giá của VCB, các chỉ báo kỹ thuật như MACD, MFI, Stochastic, BB% đều hồi phục tích cực là các chỉ báo củng cố duy trì đà tăng của cổ phiếu này.



DANH MỤC CỔ PHIẾU TRONG VN30

Cổ phiếu	Ngành	Tỷ trọng (%)	Giá	+/- %	H-L	GTGD	Điểm tác động	P/E	P/E 2017	P/B
BID	Banks	0.92	27,300	0.18	3.55%	48.68	0.02	16.27	18.86	2.13
BMP	Construction & Materials	0.67	83,000	0.24	1.94%	26.05	0.02	15.59	15.06	2.77
BVH	Nonlife Insurance	0.98	73,000	5.49	6.20%	72.23	0.54	34.75	10.24	3.55
CII	Construction & Materials	1.40	38,300	0.79	1.99%	45.33	0.12	6.28	9.49	1.91
CTD	Construction & Materials	1.17	220,900	-0.05	1.47%	15.09	-0.01	10.83	10.28	2.47
CTG	Banks	1.92	26,100	1.95	5.61%	123.74	0.39	12.94	15.30	1.57
DHG	Pharmaceuticals & Biotechnology	1.00	110,000	1.57	2.23%	21.23	0.16	22.82	21.72	5.09
DPM	Chemicals	0.69	22,200	2.07	1.83%	26.73	0.15	12.95	10.52	1.06
FPT	Fixed Line Telecommunications	5.13	61,000	1.33	2.51%	139.17	0.72	14.87	13.14	3.05
GAS	Oil & Gas Producers	1.94	102,200	1.69	3.65%	96.57	0.34	22.10	24.01	4.93
GMD	Industrial Transportation	1.43	45,450	-0.11	2.23%	39.13	-0.02	24.13	7.58	2.13
HPG	General Industrials	9.84	54,600	4.80	5.81%	180.51	4.79	10.10	10.71	2.76
HSG	Industrial Metals & Mining	1.19	28,650	4.56	6.48%	204.50	0.55	7.44	6.75	1.95
KBC	Financial Services	1.03	14,800	-1.33	2.38%	66.81	-0.15	11.98	9.47	0.84
KDC	Food Producers	1.07	43,650	0.34	1.51%	20.26	0.04	15.94	35.96	1.41
MBB	Banks	5.59	28,300	2.91	3.64%	177.78	1.68	13.25	13.15	1.87
MSN	Financial Services	9.49	92,800	-0.22	4.00%	80.91	-0.22	48.80	41.56	5.58
MWG	Technology Hardware & Equipment	5.32	130,500	0.23	0.46%	55.52	0.13	20.19	18.54	7.66
NT2	Electricity	0.62	36,550	0.97	1.94%	53.53	0.06	15.52	12.04	2.25
NVL	Real Estate Investment & Services	2.89	78,000	3.04	3.31%	123.76	0.90	22.97	20.59	5.10
PVD	Oil Equipment, Services & Distribution	1.06	27,900	0.72	3.28%	64.71	0.08	N/A	N/A	0.83
REE	Industrial Engineering	1.57	42,550	0.12	1.91%	68.11	0.02	8.03	9.40	1.71
ROS	Construction & Materials	3.88	165,800	0.00	1.28%	197.42	0.00	175.87	N/A	15.56
SAB	Beverages	4.96	260,500	1.28	6.49%	21.22	-0.04	37.90	37.22	11.27
SBT	Food Producers	1.38	22,700	-2.37	3.10%	215.14	-0.35	17.36	N/A	1.84
SSI	Financial Services	2.01	31,950	2.08	4.55%	195.02	0.44	17.19	18.10	1.77
STB	Banks	4.38	15,350	-0.97	4.35%	572.23	-0.46	40.44	222.46	1.22
VCB	Banks	4.27	60,000	3.45	5.26%	121.15	1.51	31.10	28.93	3.99
VIC	Real Estate Investment & Services	11.70	87,200	2.11	3.14%	348.81	2.57	67.85	58.43	7.75
VNM	Food Producers	10.49	208,500	-0.67	0.72%	84.48	-0.75	32.47	30.33	12.60

STT	THÔNG TIN CƠ BẢN HĐTL VN30	ĐẶC ĐIỂM SẢN PHẨM HĐTL VN30
1	Mã hợp đồng	VN30F-yy-mm
2	Tài sản cơ sở	Chỉ số cổ phiếu VN30
3	Hệ số nhân hợp đồng	100.000 đồng
4	Quy mô 01 hợp đồng	100.000 đồng * Điểm chỉ số VN30
5	Tháng đáo hạn	- Tháng hiện tại - Tháng tiếp theo - Hai tháng cuối 2 quý gần nhất
6	Phương thức giao dịch	- Giao dịch khớp lệnh - Giao dịch thỏa thuận
7	Thời gian giao dịch	GD khớp lệnh định kỳ
		GD khớp lệnh liên tục
		GD thỏa thuận
8	Các loại lệnh giao dịch	LO, MOK, MAK, MTL, ATO, ATC.
9	Nguyên tắc khớp lệnh	Ưu tiên giá và thời gian.
10	Khối lượng giao dịch tối thiểu/lệnh	01 hợp đồng
11	Khối lượng giao dịch tối đa/lệnh	500 hợp đồng
12	Đơn vị yết giá/ Bước giá	0,1 điểm chỉ số = 0,1 * 100.000 = 10.000 đồng
13	Biên độ giao động	+/- 7%
14	Ngày giao dịch cuối cùng	Thứ 5 của tuần thứ 3 của tháng đáo hạn. Nếu rơi vào ngày nghỉ lễ thì sẽ được điều chỉnh lên ngày giao dịch liền trước.
15	Ngày thanh toán cuối cùng	Ngày làm việc liền sau ngày giao dịch cuối cùng.
16	Phương thức thanh toán	Thanh toán bằng tiền
17	Giá thanh toán hàng ngày	Giá hợp đồng phái sinh do HNX xác định để tính toán giá trị lãi/lỗ phát sinh cuối ngày của từng hợp đồng.
18	Giá thanh toán cuối cùng	Giá đóng cửa của chỉ số VN30 tại ngày giao dịch cuối cùng của HĐTL.
19	Giá tham chiếu	Giá thanh toán cuối ngày của hợp đồng tương lai trong ngày giao dịch liền trước.
20	Mở tài khoản	Nhà đầu tư cần có 2 tài khoản để tham gia giao dịch phái sinh: 1 tài khoản giao dịch tại các CTCK là thành viên giao dịch CKPS và 1 tài khoản ký quỹ tại các CTCK là thành viên bù trừ CKPS.
21	Giới hạn vị thế nắm giữ tối đa trên 1 TK	NĐT CK chuyên nghiệp
		NĐT tổ chức
		NĐT cá nhân
22	Mức ký quỹ ban đầu	Tài sản nhà đầu tư phải đặt cọc với công ty môi giới đối với mỗi hợp đồng trước khi giao dịch. VSD quy định tỷ lệ ký quỹ ban đầu là 10% quy mô hợp đồng nhưng để phòng ngừa rủi ro, các CTCK thường yêu cầu mức ký quỹ cao hơn.
23	Mức ký quỹ duy trì	Tài sản ký quỹ tối thiểu trong tài khoản đối với mỗi vị thế mở mà nhà đầu tư đang nắm giữ, thường ít hơn so với mức ký quỹ ban đầu.
24	Ký quỹ bổ sung	Nộp tài sản bổ sung để số dư tài khoản ký quỹ không thấp hơn mức ký quỹ duy trì hoặc chấp nhận đóng bớt vị thế trên tài khoản của nhà đầu tư để đảm bảo tiếp tục giao dịch.
25	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ	Tỷ lệ tài sản ký quỹ đã được dùng trong các giao dịch phái sinh của nhà đầu tư tính trên giá trị tài sản ký quỹ thực có.
26	Ngưỡng cảnh báo vi phạm tỷ lệ ký quỹ	Mức độ 1
		Mức độ 2
		Mức độ 3
27	Thoát khỏi hợp đồng đang tham gia	Nhà đầu tư nắm giữ vị thế hợp đồng cho đến thời điểm đáo hạn hoặc thoát khỏi vị thế trước thời điểm đáo hạn bằng cách đặt một/nhiều lệnh tại vị thế đối nghịch với vị thế trước đó.

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Bản quyền năm 2017 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.

MBS HỘI SỞ

Tòa nhà MB, số 3 Liễu Giai, Ba Đình, Hà Nội

Tel: +84 24 3726 2600 - Fax: +84 24 3726 2601

Website: www.mbs.com.vn

Hotline: **1900 9088**

MBS RESEARCH | BỘ PHẬN CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG

Trần Hoàng Sơn	Trưởng bộ phận/Kiểm soát	son.tranhoang@mbs.com.vn
Nguyễn Việt Đức	Chuyên gia Nghiên cứu cao cấp	duc.nguyenviet@mbs.com.vn
Đỗ Bảo Ngọc	Chuyên gia Nghiên cứu cao cấp	ngoc1.dobao@mbs.com.vn
Phạm Văn Quỳnh	Chuyên viên Nghiên cứu	quynh.phamvan@mbs.com.vn
Nguyễn Hòa Hợp	Chuyên viên Nghiên cứu	hop.nguyenhoa@mbs.com.vn
Nguyễn Thị Hải Hà	Chuyên viên Nghiên cứu	ha.nguyenthilai@mbs.com.vn